

Số: 288 /QĐ-HĐQL

Bình Dương, ngày 15 tháng 10 năm 2014

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế đầu tư trực tiếp và góp vốn thành lập doanh nghiệp của Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Dương

### HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/08/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương; Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/04/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 138/2007/NĐ-CP ngày 28/08/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 28/2014/TT-BTC ngày 25/02/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Quyết định số 63/1999/QĐ-UBND ngày 04/05/1999 của UBND tỉnh Bình Dương về việc thành lập Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 1568/QĐ-UBND ngày 30/06/2014 của UBND tỉnh Bình Dương về việc ban hành điều chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Dương;

Xét đề nghị của Giám đốc Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Dương tại Tờ trình số 258/TTr-ĐTPT ngày 11/09/2014,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế đầu tư trực tiếp và góp vốn thành lập doanh nghiệp của Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Dương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 10/QĐ-HĐQL ngày 19/12/2008 của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế đầu tư trực tiếp.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng quản lý, Ban Giám đốc, Trưởng ban kiểm soát, các phòng nghiệp vụ Quỹ và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT; ĐTTT.



CHỦ TỊCH

LÊ THANH CUNG

Bình Dương, ngày 15 tháng 10 năm 2014

**QUY CHẾ**  
**ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP VÀ GÓP VỐN THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP**  
**CỦA QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 288 /QĐ-HĐQL ngày 15 /10/2014  
của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Dương)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích của quy chế**

Quy chế được ban hành nhằm quy định những nội dung cụ thể về hoạt động đầu tư trực tiếp và góp vốn thành lập doanh nghiệp của Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Dương (sau đây gọi tắt là Quỹ) phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 2. Phạm vi áp dụng**

Quy chế được áp dụng đối với tất cả các khoản đầu tư trực tiếp và góp vốn thành lập doanh nghiệp thuộc đối tượng đầu tư và bằng nguồn vốn hoạt động của Quỹ, trừ trường hợp đặc biệt do UBND tỉnh quyết định.

Đối tác cùng tham gia hợp tác đầu tư trực tiếp và góp vốn thành lập doanh nghiệp với Quỹ theo quy chế này là các tổ chức, cá nhân có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. Đầu tư trực tiếp vào các dự án là việc Quỹ sử dụng vốn hoạt động của mình để đầu tư vào các dự án; trong đó, Quỹ có thể trực tiếp quản lý dự án theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng.

2. Góp vốn thành lập doanh nghiệp là việc Quỹ sử dụng vốn hoạt động của mình để góp vốn thành lập công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp để thực hiện các hoạt động đầu tư trực tiếp vào các công trình, dự án.

3. Dự án đầu tư là một tập hợp những đề xuất bỏ vốn trung và dài hạn để tiến hành các hoạt động đầu tư trên địa bàn cụ thể, trong một khoảng thời gian xác định.

4. Chủ đầu tư là tổ chức, cá nhân sở hữu vốn hoặc người thay mặt chủ sở hữu trực tiếp quản lý, sử dụng vốn để thực hiện hoạt động đầu tư.

5. Người có liên quan là cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh chị em ruột của thành viên Hội đồng quản lý, Ban Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát, Kế toán trưởng của Quỹ.

#### **Điều 4. Nguồn vốn đầu tư**

Quỹ sử dụng vốn hoạt động của mình gồm vốn chủ sở hữu và vốn huy động để đầu tư trực tiếp và góp vốn thành lập doanh nghiệp.

1. Vốn chủ sở hữu:

a) Vốn điều lệ thực có.

b) Quỹ dự phòng tài chính.

c) Quỹ đầu tư phát triển.

d) Các nguồn vốn hợp pháp khác của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

2. Vốn huy động các nguồn vốn trung và dài hạn của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước:

a) Vay các tổ chức tài chính, tín dụng trong và ngoài nước.

b) Phát hành trái phiếu Quỹ theo quy định của pháp luật;

c) Các hình thức huy động vốn trung và dài hạn khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Kế hoạch vốn đầu tư**

Kế hoạch vốn đầu tư trực tiếp và góp vốn thành lập doanh nghiệp là một bộ phận của kế hoạch đầu tư và kế hoạch tài chính hàng năm của Quỹ. Hàng năm, Quỹ xây dựng kế hoạch sử dụng vốn đầu tư trực tiếp và góp vốn thành lập doanh nghiệp thuộc kế hoạch đầu tư chung của Quỹ, trình Hội đồng quản lý Quỹ xem xét thông qua và trình UBND tỉnh phê duyệt.

Trường hợp do yêu cầu nhiệm vụ, Quỹ phải đầu tư vốn vượt kế hoạch được giao đầu năm, Giám đốc Quỹ báo cáo Hội đồng quản lý và trình UBND tỉnh giao bổ sung kế hoạch đầu tư để triển khai thực hiện.

#### **Điều 6. Nguyên tắc đầu tư**

Hoạt động đầu tư trực tiếp và góp vốn thành lập doanh nghiệp của Quỹ đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm an toàn và phát triển vốn, tự bù đắp chi phí và tự chịu rủi ro.

2. Phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Đúng đối tượng, mục đích và đảm bảo theo kế hoạch nguồn vốn được duyệt.

4. Đảm bảo trình tự và thủ tục đầu tư xây dựng hiện hành.

5. Tự nguyện, bình đẳng, cùng có lợi.

6. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản lý, Ban giám đốc Quỹ không được cùng với Quỹ tham gia góp vốn thành lập doanh nghiệp.

7. Quỹ phải thẩm định phân tích, đánh giá hiệu quả và khả năng hoàn vốn của dự án đầu tư, đề án góp vốn trước khi trình Hội đồng quản lý và UBND tỉnh ra quyết định đầu tư, góp vốn theo thẩm quyền.

## **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Phần I ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP VÀO CÁC DỰ ÁN**

#### **Điều 7. Đối tượng đầu tư**

1. Các dự án đầu tư thuộc danh mục các lĩnh vực kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh đã được HĐND chấp thuận và UBND tỉnh quyết định hàng năm hoặc theo từng thời kỳ.

2. Căn cứ vào danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh quy định tại Khoản 1 Điều này, Quỹ lựa chọn, thẩm định và quyết định đầu tư trực tiếp vào các dự án cụ thể nếu đáp ứng các điều kiện đầu tư quy định tại Điều 8 Quy chế này.

#### **Điều 8. Điều kiện đầu tư**

1. Dự án đầu tư đã được quyết định đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Dự án đầu tư phải có hiệu quả và có khả năng thu hồi vốn trực tiếp.

#### **Điều 9. Phương thức đầu tư**

1. Quỹ có thể thực hiện đầu tư với tư cách là chủ đầu tư hoặc tham gia góp vốn với các tổ chức khác để đầu tư và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình theo phân cấp của UBND tỉnh.

2. Quỹ có thể trực tiếp quản lý dự án đầu tư hoặc thuê các tổ chức chuyên môn quản lý dự án theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 10. Hình thức đầu tư**

1. Tùy từng điều kiện cụ thể, Quỹ lựa chọn các hình thức đầu tư sau đây:

a) Đầu tư theo các hình thức: Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC), hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyên giao (BOT), hợp đồng xây dựng - chuyên giao - kinh doanh (BTO), hợp đồng xây dựng - chuyên giao (BT) và các hình thức đầu tư trực tiếp khác theo quy định của pháp luật đầu tư;

b) Tìm kiếm dự án, thực hiện các công việc chuẩn bị đầu tư sau đó thực hiện đầu tư, hoặc chuyển nhượng lại dự án cho chủ đầu tư khác thực hiện đầu tư.

2. Việc đầu tư của Quỹ được thực hiện theo các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng.

